



KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và Luật Hòa giải ở cơ sở, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện nghiêm túc các Điều ước Quốc tế về Nhân quyền mà Việt Nam là thành viên.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhằm tạo chuyển biến về ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu:

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương và UBND tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của ngành, địa phương.

- Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

1.1. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổng kết việc thi hành Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; đề xuất các giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.2. Rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao⁽¹⁾; các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường truyền thông, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố.

¹ Kế hoạch số 1734/KH-UBND ngày 26/9/2012 về tổ chức thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản khác liên quan; Kế hoạch số 2921/KH-UBND ngày 16/12/2013 về thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1894/KH-UBND ngày 19/7/2017 về triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 13/7/2017 về triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Đánh giá, phát hiện và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các ngành, địa phương về các lĩnh vực công tác này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

2.1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò của cơ quan Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp thực hiện.

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi của Chương trình tại Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh có trách nhiệm chủ động phối hợp tham mưu triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục triển khai 05 Đề án về PBGDPL giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021 (tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 và Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ):

+ Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” trên khu vực biên giới tỉnh Kon Tum;

+ Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” đến năm 2021 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh;

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021⁽²⁾;

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021;

² Theo Kế hoạch số 2401/KH-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Kon Tum.

+ Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021 theo Kế hoạch số 2664/KH-UBND ngày 3/10/2017 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện 03 Đề án thuộc Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 (tại Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh):

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 -2021” theo Kế hoạch số 1054/KH-UBND ngày 02/5/2018 của UBND tỉnh;

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch chi tiết triển khai các Đề án.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp; các Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi chức năng quản lý đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao³.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Tổ chức quán triệt, phổ biến các luật, pháp lệnh mới do Quốc hội thông qua; các luật, pháp lệnh, văn bản mới liên quan đến hoạt động chuyên môn, lĩnh vực quản lý; các quy định pháp luật quan trọng, liên quan đến tình hình chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân mà dư luận xã hội quan

³ Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 27/4/2015 về triển khai Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015 - 2020” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 950/KH-UBND ngày 17/4/2018 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Kế hoạch số 1181/KH-UBND ngày 14/5/2018 thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

tâm và cần định hướng; nội dung các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; trong đó chú trọng:

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các Luật, Pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua trong năm 2018 và năm 2019; các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội;

- Tiếp tục phổ biến rộng rãi các chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính; chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; kiểm soát thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành pháp luật; xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; nội dung chính sách thể hiện trong các văn bản pháp luật liên quan đến phạm vi được giao quản lý;

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý. Sở Tư pháp căn cứ định hướng nêu trên và tình hình thực tế, định kỳ hàng quý hoặc theo nhiệm vụ phát sinh có văn bản hướng dẫn cụ thể để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có cơ sở xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan Tư pháp, cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

2.4. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các ngành, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức Ngày Pháp luật năm 2019 thuộc phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019.

2.5. Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.7. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.8. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL. Trong đó, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Dân tộc và UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về công tác hòa giải ở cơ sở:

3.1. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

4.1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 1894/KH-UBND ngày 19/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh và các văn bản khác có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ của Kế hoạch.

4.2. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phân công trách nhiệm:

1.1. Giao Sở Tư pháp tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nội dung theo đúng Kế hoạch chung của tỉnh; tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.2. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch năm 2019 (hoàn thành trước ngày 25/02/2019); tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí triển khai các nhiệm vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở

cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

1.3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác phổ biến, vận động chấp hành pháp luật trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và cộng đồng dân cư; phối hợp với các ban, ngành liên quan phổ biến và vận động nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tăng cường công tác PBGDPL thông qua các hoạt động truy tố, xét xử, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; lựa chọn các vụ án thích hợp có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động nhằm PBGDPL cho người tham dự phiên tòa và nhân dân.

1.5. Định kỳ 06 tháng, năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện qua Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo chung. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình báo cáo Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả nguồn kinh phí được cấp cho công tác PBGDPL hay dành một khoản kinh phí thỏa đáng hoặc sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác phục vụ các hoạt động của công tác này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh (t/h);
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Lưu: VT, NCXDPL₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa

